

#	AUT ID	Family Name	First name	Note	7-Nov-17	8-Nov-17	9-Nov-17	10-Nov-17	Note
					Morning Room: 11F	Morning Room: 11F	Morning Room: 11F	Morning Room: 11F	
1	14873745	TRAN TRONG	HIEU	Cycle 9					
2	14873662	LE CAO MINH	TAM	Cycle 6					Retake
3	17989534	PHAM HUU	DUC	Cycle 9					
4	17983868	NGUYEN TON	HOANG	Cycle 9					
5	16943781	NGUYEN PHAN HOAI	NAM	Cycle 8					Retake
6	16944217	CHIEM NHAT	THANH	Cycle 8					
7	17983813	PHAM THANH	LIEM	Cycle 9					
8	16943992	TRAN GIA	LINH	Cycle 8					Retake
9	16942523	NGUYEN HIEP	MINH	Cycle 8					Retake
10	17982934	LE	NHIEM	Cycle 9					
11	17988457	LE NGOC QUYNH	NHU	Cycle 9					
12	16944003	THAI HONG	TIEN	Cycle 9					
13	17984037	TRUONG HUYNH HIEN	VINH	Cycle 9					
14	17984034	TRAN THUY	AN	Cycle 9					
15	17983603	TRAN HOANG	CHUONG	Cycle 9					
16	17984048	LUU DIEU	CO	Cycle 9					
17	17983615	NGUYEN HOANG	DANG	Cycle 9					
18	17983859	NGUYEN PHAN TAN	DUY	Cycle 9					
19	17983478	NGO VINH	HIEN	Cycle 9					
20	17982939	LE TRONG	HUY	Cycle 9					
21	17982941	LE VINH	KHANG	Cycle 9					
22	17983607	NGUYEN NGOC	KHOA	Cycle 9					
23	17982943	LUU HOANG TRONG	KHOI	Cycle 9					
24	17984035	TRAN TUAN	KHOI	Cycle 9					
25	17982940	LE TUAN	KIET	Cycle 9					
26	17983814	NGUYEN HOANG TUAN	KIET	Cycle 9					
27	17984072	PHAM SY	LAM	Cycle 9					
28	17984070	PHAM KHAC	LIEM	Cycle 9					
29	17984045	LAM THAI THANH	LONG	Cycle 9					
30	17982930	DANG LE TRONG	LUAT	Cycle 9					
31	17983612	TRAN PHUOC	NHAN	Cycle 9					
32	17982933	HO MINH	NHAT	Cycle 9					
33	17983377	PHAN QUANG	THINH	Cycle 9					
34	17983486	NGUYEN DINH	THONG	Cycle 9					
35	17983604	NGUYEN DUC	TRONG	Cycle 9					